

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: ...29.../GPXD



1. Cấp cho: Công ty Cổ phần Vinhomes; Mã số doanh nghiệp: 0102671977

Địa chỉ: Tòa nhà văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

2. Được phép xây dựng công trình: Đường giao thông, hệ thống hạ tầng kỹ thuật thuộc dự án xây dựng Khu đô thị mới tại khu vực quận Dương Kinh và huyện Kiến Thụy.

- Theo thiết kế bản vẽ thi công do:

Công ty cổ phần INNO (thiết kế công trình cấp điện, chiếu sáng, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, trạm xử lý nước thải): Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00003222 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng, Bộ Xây dựng cấp ngày 23/11/2018.

Công ty cổ phần tư vấn và kiểm định xây dựng Việt Nam (thiết kế công trình giao thông, san nền): Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00004148 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng, Bộ Xây dựng cấp ngày 21/10/2022.

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Điện lực (thiết kế công trình trạm biến áp và đường dây trung thế): Giấy phép hoạt động điện lực số 72/GP-ĐLĐL do Sở Công thương thành phố Hà Nội cấp ngày 05/07/2023; Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00004171 do Bộ Xây dựng cấp ngày 11/10/2022.

- Chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:

Chủ nhiệm thiết kế: KTS. Nguyễn Tuấn Ngọc, chứng chỉ hành nghề số HAN-03-2022-066 do Sở Quy hoạch – Kiến trúc Hà Nội cấp ngày 21/06/2022.

Chủ nhiệm, chủ trì thiết kế điện trung thế: KS. Dương Đình Thành, chứng chỉ hành nghề số HAN-00057860 do Sở Xây dựng Hà Nội cấp ngày 24/7/2024.

Chủ trì thiết kế giao thông, san nền: KS. Nguyễn Thanh Hùng, chứng chỉ hành nghề số BXD-00008107 do Bộ xây dựng cấp ngày 27/07/2022.

Chủ trì thiết kế cấp, thoát nước: KS. Đoàn Văn Động, chứng chỉ hành nghề BXD-00010702 do Bộ xây dựng cấp ngày 15/11/2023.

Chủ trì thiết kế điện, thông tin liên lạc: KS. Vũ Cẩm Vân, chứng chỉ hành nghề số BXD-00077639 do Bộ xây dựng cấp ngày 17/09/2024.

- Đơn vị thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công:

Viện Khoa Học Công Nghệ Xây Dựng (thẩm tra thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật): Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00001977 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng cấp ngày 23/6/2022; Công ty TNHH Giao thông vận tải (thẩm tra thiết kế xây dựng công trình giao thông): Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00001738 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng cấp ngày 03/6/2022.

Stt	Tên đường	Mặt cắt	Chiều dài (m)	Ghi chú
3	D2	9-9	490,23	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
4	D3	2-2	1184,69	Đường cấp đô thị-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
6	D5	8-8	1400,65	Đường cấp khu vực-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
7	D6	9-9	652,41	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
8	D7	9-9	566,03	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
9	D8	9-9	395,56	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
10	D9	5'-5'	916,66	Đường cấp khu vực-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
		5B-5B	178,53	
11	D10	9'-9'	530,89	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
12	D11	9'-9'	623,11	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
13	D12	9'-9'	606,9	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
14	D13	9'-9'	141,22	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
15	D14	9'-9'	146,69	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
16	D15	9'-9'	152,16	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
17	D16	9'-9'	157,62	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
18	D17	9'-9'	169,56	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
19	D18	9'-9'	148,06	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
20	D19	9'-9'	120,92	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
21	D21	9'-9'	149,5	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
22	D22	9'-9'	178,53	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
23	D23	9'-9'	189,75	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
24	D24	9'-9'	228,26	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
25	D25	9'-9'	581,08	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
26	D26	9'-9'	234,47	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
27	D27	9-9	238,55	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
28	D28	9'-9'	116,83	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
29	D29	9'-9'	135,57	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
30	D30	9'-9'	156,34	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
31	D31	9'-9'	604,71	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
32	D32	9'-9'	172,84	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
33	D33	9'-9'	318,74	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
34	D34	9'-9'	326,69	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
35	D35	9'-9'	378,21	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
36	D36	9-9	142,86	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
37	D37	9'-9'	261,65	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
38	D38	9'-9'	299,18	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
39	D39	9'-9'	378,23	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
40	D40	10-10	1379,87	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
41	D42	9'-9'	199,99	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
42	D44	9-9	275,11	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
43	D45	9-9	227,5	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
44	D46	9-9	275	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
45	D47	9'-9'	522,65	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa
46	D48	9'-9'	366,06	Đường cấp nội bộ-làm mới, mặt đường bê tông nhựa

2.3. Hệ thống thoát nước mưa:

Xây dựng hệ thống thoát nước mưa bao gồm hố ga, hố thu, ga thăm, cửa xả và các tuyến cống tròn kích thước $D=400\div 2000\text{mm}$, cống hộp (BxH) 1,2x1,2m, 1,5x1,5m, 2,0x2,0m, 2x(2,5x2,5)m, 2x(3,0x2,5)m, 2x(3,5x3,0)m, 3x(4,0x2,5)m.

2.4. Hệ thống cấp nước:

Xây dựng hệ thống cấp nước đường kính $D110\div 400\text{mm}$, đường ống cấp nước dịch vụ đường kính $D50\div 63\text{mm}$. Trụ cứu hỏa khoảng cách giữa các trụ tối đa 150m.

2.5. Hệ thống thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

a) Hệ thống cống thoát nước thải:

Xây dựng cống đường kính D300, D400, D600 (mm). Hố ga thu, ga thăm khoảng cách tối đa là 30m đối với cống D300, tối đa 40m đối với cống D400, D600.

b) Trạm bơm nước thải:

Xây dựng 03 trạm bơm chuyển bậc (trạm bơm chuyển bậc số 2, công suất $Q=7.300\text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$; trạm bơm chuyển bậc số 3, công suất $Q=5.900\text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$; trạm bơm chuyển bậc số 4, công suất $Q=4.900\text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$).

c) Trạm xử lý nước thải:

Xây dựng 01 trạm xử lý nước thải công suất $12.800\text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$.

2.6. Hệ thống cấp điện và chiếu sáng:

a) Cấp điện trung thế.

- Xây dựng hệ thống cáp ngầm 22kV tiết diện $3\times 240\text{mm}^2$. Toàn bộ hệ thống cáp ngầm được đặt trong rãnh cáp ngầm.

- Xây dựng 16 trạm biến áp có công suất danh định từ 560kVA đến 3x2000kVA.

- Xây dựng 09 máy phát điện dự phòng chia làm 3 cụm trạm phát điện tập trung (3x2500kVA, 3x2500kVA, 3x2500kVA).

b) Hệ thống cấp điện hạ thế, chiếu sáng.

- Xây dựng hệ thống cáp ngầm hạ áp sử dụng loại cáp 0,6/1kV.

- Xây dựng hệ thống chiếu sáng đường phố sử dụng loại cáp 0,6/1KV; hệ thống chiếu sáng đường cho toàn bộ đường giao thông trong khu vực dự án.

2.7. Hệ thống thông tin liên lạc:

Xây dựng mạng lưới ống luồn cáp nhựa xoắn HDPE chôn ngầm, cống bê cấp, mương cáp, hố ga, tuyến ganivo,... để phục vụ luồn cáp thông tin trong giai đoạn sau.

2.8. Công viên, cây xanh:

Xây dựng các công viên cây xanh đô thị, cây xanh đơn vị ở và cây xanh cách ly tại các ô đất theo quy hoạch chi tiết và thiết kế được phê duyệt.

2.9. Hệ thống cống hoàn trả kênh thủy lợi hiện trạng trong phạm vi dự án:

- Hoàn trả đoạn kênh Đại Trà 1 bằng 02 tuyến cống hộp: Tuyến 1 cống hộp BxH=2x(2,5x2,5)m, thoát ra kênh Hòa Bình (thuộc đường Vành đai 2, mặt cắt 1-1); Tuyến 2 cống hộp BxH=2x(3,0x2,5)m, kết nối từ tuyến 1 đến kênh hở trong phạm vi dự án (thuộc đường N3, mặt cắt 9-9).

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Phải thông báo bằng văn bản về ngày khởi công cho chính quyền địa phương và cơ quan cấp phép xây dựng trước khi khởi công xây dựng công trình.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi năm 2020 thì phải đề nghị Điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:.....

.....

2. Thời gian gia hạn của giấy phép:.....

.....

Hải Phòng, ngày tháng năm 202...

SỞ XÂY DỰNG HẢI PHÒNG

